BUT SỨ LUỘC BIỂN
THIẾT TRUYỆN
A. JOYEUX, TROY HOÀ

SAIGON
IMPRIMERIE TYPO-LITHO F.-H. SCHNEIDER
1918
CHỌN THỦ BA

THUẬT

Cách nào mà BỤT-NHƯ-LAI khi đàoan làm cho

MÁY BỤT-PHÁP CỦ ĐỘNG

và

lắm cách nào mà giảng truyền Chọn-Pháp

8° 0' 41"

281

Trong con trưởng gấm như thế thì ngoại bỏ ăn bỏ uống, mà chúng hết biết mất nhọc bao giờ.

Đến đầu tuần thứ ba Ngoại đi qua hướng Tây-bắc khối cây Bô-dề muối ba sải, Ngoại bên gặp một cái dải là của chư Devas tạo lập cho Ngoại; duy dài ấy cắt bằng ngọc-thạch, chung-quanh có niên vàng rồng té nhuyễn. Ngoại bên ngồi xếp hàng tại dó một tuần lẽ mà suy tưởng đến việc cách-vật tri tri; khi đến ngày thứ bảy thì sầu hào-quan vinh điều mà Ngoại thủ nay chưa từng biết, bèn phát lộ nơi ngọc-thể Ngoại, lúc ấy trái Ngoại thưa trưa phi dạng trong chơn chỉ-thiên muốn dâm với voi.

Trên tóc Ngoại có hào-quan màu xám xẹt ra, cấp mắt Ngoại chiếu ánh màu vàng, còn huyệt-mạch Ngoại có hào-quan đỏ lò ra từ hướng, ràng Ngoại xẹt ra döm lừa trạng hồn màu bông hự, thủ tục Ngoại có chiếu ánh-ngọc chời lòa, đến đầu Ngoại là có một dạo hào-quan màu-tím xung lên lòa sảng.

Yến sáng cùng hào-quan la lùng ấy làm cho trái-dất chời lòa dương thể một cực vàng, cực Ngọc to, còn mặt biển thì chẳng khác nào như cánh Ngọc bích.

Yến sáng bởi quả thể Bụt-Nhur-Lai chiếu lên đầu các từng tiên và từng thần thành, chiếu xuống đầu đến Âm-
ty và tương vào từng các But-Tô. Đó là ơn, nghĩa thân lực của Bụt-nhứ-lai vỗ ngăn bài tổ ra cho thế-gian xem.


Nói rồi đoạn ba nặng bên sân soạn đối hình đăng thị hành điều kẻ. Nàng thư nhút hóa ra một nàng trình-nur tốt troi như bồng luệ, yêu điều và hữu duyên như nữ hoa, tinh khiết như tuyên thủy, vô tội như chim to, thơm thơ như bình hưởng đăng trước bạn thơ trong ngày té tè.

Nàng thư hai hiện ra hình don bà đã nhầm việc đôi, khốn lện thao việc và lại biết vở vể dự đó, tốt như sao hôm, hối hết thành như lừa Địa-ngọc.

Nàng thư ba hiện hình ra don bà có tuổi mà lại thông thạo việc đôi hon nứa.

Cả ba đều đến gần Bụt-Nhứ-lai; khi Ngài thấy ba – đến Ngài bên thớt rằng: « Vi việc chỉ vô lý mà bay phải đến đây, hà phù-nhon kia? Trí hóa ta phải đăng cao xa làm sao sắc bay trong làm cho nào loan lòng ta được, chúng phải đầy tà nơi dễ cho bay trong cảm đó cho ta sa đàm mùi đổi đâu. Thời bay hãy đi về cho rảnh. »
Khi ấy rắn thân (7 đầu) giữ hổ đến sẽ đầu ra làm lòng mà che cho Ngài khỏi mưa gió.

(Trương 63)
Ba nằng bèn hiểu rằng dùng chỉ-tôn rồi nhằm lề, họ then chẳng cũng, mau mau lấy tay che mình lóa lỏ mà lui về nhà và hồi hẳn vào hồi.

Trong bốn muối chín ngày mà Bửt-Nhur-Lai ở gần lối cây Bồ-dề thì có xây ra nhiều chuyện khác đáng nhớ. Đây ta xin nhắc lại hai chuyện cho thiên-nam tỉnh nur hết lòng nghi ngại.

Qua đầu tuân thứ sáu khi Bửt-Nhur-Lai đi qua hướng đông nam cây Bồ-dề, Ngài dùng got ngọc bên mé hồ Hída- Li-Dana thì trời mửa như càn tỉnh mà dỗ, gió thổi lành lạnh thu xưởng,

Khi ấy rần thân (7 dâu) giờ hồ này đến gần Bửt-Nhur-Lai đi vòng chung quanh chỗ Bửt-Nhur-Lai ngồi cứu mình lấy bay lần, đoàn sẽ đầu ra làm lòng mà che cho Ngài khỏi mửa gió.

Khi bày ngày đã qua và mửa gió tanh rỗi, Bửt-Nhur-Lai bèn nói với rần-thần rằng: "Hễ ai mà mong lòng vào cỏi Tây-phang cực lạc thì phải hết lòng tir thiên với người dòng loài, như người mỗi to lòng đó, nếu ai mà tho phép tu như tich đức như thế thì sẽ được phương này !"

Sau rốt khi Ngài tướng gấm đã 7 ngày chốt rỗi, có hai người chuyện nghề buôn bán tên là Tapouza và Palekat đi ngạn qua gán cây Bồ-dề.

Chúng nó hên lâu đã tìm biết thành què hướng Ouukkalaba, là chỗ gân vẫm hai sông Krishna và Hoogly dò ra biển. Chúng nó bộ ghe dưới bên dân năm trăm cơ xe do theo đường rưng Huruwela đăng sang qua xứ Souwama bản hàng.

Duy khi chúng nó đi gân tối chỗ Bút-Nhur Lai đẳng ngồi thi bánh xe vứng hết cự động, cả đoàn xe phải ngừng lại đó.

Có một vị tiên-ông khi trước vần là thân bằng của chúng nó hiện ra lại gán mà nói rằng: "Nguyễn Bút-Nhur-Lai ngày
đã thành Chánh-quả đang ngồi dưới gốc cây Bồ-đề, Hai
người hãy đến gần người và dùng cho người mất ơn và sửa
bỏ, sau hai người sẽ dằng công quả to.»

Hai người lải buôn bên nghe theo lời tiền ông. But-Như
Lai nhắm cửa lề mà thốt rạng. «Chúng người sau dòi công
quả rất to, vì hai người có lòng rộng rải mà nghĩ đến ta. Cho
dằng chúng người nhỏ ta, thì ta cho hai người vài sợi tóc
tên dẫu ta đầy dể mà làm dẫu tich, chúng người hãy làm
lấy về cắt chửa mà để vào đó, ngày sau vạt buổi-bơi ấy sẽ
làm cho chúng người cử đương ngày mà đến chỗ chỉ thiên».

Hai tên lải buôn mừng rỡ vở hỏi, bèn thọ lãnh vật buổi-
bơi, bài biệt mà trở về quê hương, cắt chửa thơ tổ But-
Nhurst-Lai đến nay thiên hạ hỏi thơ phương.

Đó rôi kể đến kỳ But-Nhurst Lai bài việc tương gấm.
VÀI GIỜ CHÓT NOI RỪNG HURUWELA

Khi Bút-Nhu-Lai đã mang kỹ 7 tuần trưởng gấm dưới cây Bồ-dề rói, Ngài còn dự dự cứa quyết đi truyền cho thiên hạ hiểu Chơn-Pháp rất mầu là đều Ngài đã trưởng tận. Ngài nghĩ rằng: "Giữa chốn tran-gian thiên hạ bi tràm luận trong đường tối lôi, mây ai mà hiểu được Chơn-Pháp." 


Bút-tô Brahma bèn giải áo choan, qui gọi xuống mà nói rằng: "Ô đúng chít-tôn! Vạn trong xứ Mahinda và trong các nước khác tã-pháp đang thành hành, ai git theo tã-pháp đều trở nên gian ác.

"Ô Bút-Nhu-Lai là kẻ cứu dân độ thả, hãy ra lòng tụ bi mỏ citra Thọ-vúc-trưởng-sanh, vi có một mình Ngài biết may nhiều mầu cira ấy.

"Ô Bút-Nhu-Lai là nguồn cách-tri, hãy rải nước cảm-lộ mà giáo hóa chúng dân:


Ô tử bi Bút-Nhu-Lai! Vĩ đồng bầu đồng loại, Ngài hãy chơi đầy. Ô chít-tôn, chỉ đại, vô-lương vô-biển Bút, hãy chơi đầy mà truyền Chơn-dao thi chẳng thiếu chi người nghe theo."
Nghe các lời câu như vậy Bút-Nhu-Lai bèn hết dự dự đang đây mà nói rằng: «Duối hò Hidza-Li-Dana nước trong veo vẹo, thấy tốt đây có sen trắng, sen xanh mọc lở́ xỏ́ gio ngày to hùng vương, khi mới nở ra thì cả thấy đâu trờ́n to nhau. Song ít lâu nó tro lá, lá tro bông dưới nước trong, cái thi trưởng lên mặt nước, cái lại mọc tuộc khối mặt hò tro lá xanh hoa tráng sum sê: hùng vương trên trớ dưới bông mặt troi. Loại người cũng thế, có người thi tinh thanh anh-khiết vượt tuốt lên trên mà hùng bông quang ấm, có kẻ lại lận quấn dưới bung chẳng hề thoác tục, kẻ lại dự dự trong đường tối phương. Ấy vậy ta sẽ lo lần chỗ cửa Thọ-dài trưởng-sanh mở rộng.

Đây dã gần đến kỹ Bút-Nhu-Lai di truyện Chơn đạo, cho các xử trong Trung-Châu rõ biệt.
Durôi héc Hidza-Li-Dana nuóc trống, vò vò thây tít đây có sen trắng,
sen xanh mọc lọ xo giao ngó to hùng-sương.

(Trương 66)
LỰC THẬP ĐÔ-DỄ

Khi măng kỳ tướng-gấm rỗi thì Bụt-Nhu-Lai bèn sang qua xứ Baranathi mà truyền Chon-Pháp cho người nhơn gian và kẻ tu hành hiểu.


Kể dối Ngài truyền Chon-Pháp cho họ và dây đường trau mình đăng đến nơi tốt lành.

Thuoì do tại xú Xá-Lợi có con nhà Cự-phú tên là Yasa tỉnh tĩnh hưu hưu hiện trường, cả ngày lo việc phòng từ vui chơi đủ thứ. Ngày kia đang ngủ giữa các hâu xinh gái tốt, thịnh linh trí hóa Yasa khai quang. Đến lúc thức giấc thì trong lòng chàng va sanh nhầm cuộc thế, bèn bỏ nhà mà đi thằng vào rừng Migadawon.

Văn Bụt-Nhur-Lai dã rõ thiếu lòng người, người chợ, khi thấy tên Cự-phú ấy vào, Ngài bèn nói rằng: «Ôi trẻ thiếu niên ý tốt, hãy đến đây theo ta mà học đạo, vấn Pháp ta dạy dạy là Chơn-Pháp, ai học được thì có phước vô cùng.»

Yasa nghe nói vậy liền côi giây thiếu qui xa xa mà nghe Ngài dạy đạo như vậy:

- «Người phải trách xa những kẻ bất trị mà tìm người khôn ngoan càng làm quên lón.
- «Người hãy kính trọng kẻ nhơn-dực.
- «Người hãy an phận thụ thương, bức nào cớ giữ lấy bức ấy, chó nên vũng dằng.
- «Người chớ quên rằng việc phước đức người đã làm sẽ giúp cho người có công-qua.
- «Người hãy giữ thể-thộng nhơn-phạm luôn.
- «Người hãy vui lòng an học, vì sự ăn học là một điều rất quí trên đời.
- «Người hãy lo cho cha mẹ hàng vui lọn, lo cho vợ con no ấm.»
Duôi hẻ Mìa-Li-Dana nước trang, ở vòi thủy tặc đây có sen trắng,
sen xanh mọc lố xố gợi ngờ òa hùng-sướng.
(Trương 66)
LỤC THẬP BỘ-ĐẾ

Khi măng kỹ tướng-gấm rơi thì Bụt-Nhur-Lai bèn sang qua xứ Baranathi mà truyền Chon-Pháp cho người nhơn gian và kẻ tu hành hiệu.


Kể đó Ngài truyền Chon-Pháp cho họ và dạy đường trau minh đang đến nơi tốt lành.

Thườ đồ tại xứ Xa-Loi có con nhà Cự-phủ tên là Yasa tánh tính hủe khuôn hiện sương, cả ngày lo việc phong thủ vui chởu đu thú. Ngày kia đang ngủ giếng các hâu xinh gái tốt, thịnh linh tri hòa Yasa khai quang. Điên lực thực giết thi trong lòng chàng va sanh nhầm cuộc thế, bèn bỏ nhà mà đi thằng vào rừng Migadawon.

Văn Bụt-Nhur-Lai đã rờ thầu lòng người, người chở, khi thấy tên Cự-phủ ấy vào, Ngài bèn nói rằng: «Ô trể thiếu niên ığı tốt, hãy đến đây theo ta mà học đạo, vạn Pháp ta dạy đây là Chon-Pháp, ai học được thì có phúc vô cùng.»

Yasa nghe nói vậy liền cởi giây thụ với xa xà mà nghe Ngài dạy đạo như vậy:

«Người phải trách xa những kẻ bất trai mà tìm người không ngoan đang làm quen lơn.

«Người hãy kinh trọng kẻ non-dực.

«Người hãy an phần thụ thương, bức nào cứ giữ lấy bức ấy, chợ nên vô ngang.

«Người chớ quên rằng việc phúc đức người đã làm sẽ giúp cho người có công-quá.

«Người hãy giữ thể-thống nonh-phẩm luôn.

«Người hãy vui lòng ăn học, vì sự ăn học là một đều rất quí trên đời.

«Người hãy lo cho cha mẹ hằng vui lòng, lo cho vợ con no ấm."
"Người hãy cân ngọn cân hành, chỗ khá đức tốc.
"Người hãy bỏ thi cho kẻ nghèo khổ vida sức người.
"Người hãy kính trọng và thương yêu hết mọi người.
"Người hãy hết lòng khiêm nhường, tri tục thương tực, và lại khi ai từ tế với người mà làm ơn cho người, thì người hãy hết lòng cảm nghĩa.
"Người hãy trưởng thành.
"Người hãy trai giời và làm việc lành phúc đức.
"Tóm lại mất đều là người ở chốn ba thể nay chỗ khá lỗ buôn sơ hãi, chỗ ngồi lòng rúng chỉ, bất chước gường ta là But-Chi-Tôn hàng vừng lòng ở giữa ba ngàn thế giải luôn.

Khi bốn ông hoàng trong xứ nghe và thấy bạn hữu là Yasa sao nay lại trở nên nhơn đức tử bỏ hết cuộc phong từ chối bỏ, vậy thì ngày thứ bốn ông cùng nhau vào rừng xin But-Chi-Tôn truyền đạo, denn chiều lại thi tron rừng Migadawon đã thêm số chọn tu được 11 người rồi.

Kể it ngày có 50 chức gạ thiếu niên cùng denn tất sự tho giáo từ ngày But-Nhu-Lai sang qua xứ Xá-Loi được năm tháng thì só đở-chu được đầu 60 người.


Khi ngày sai đở-chu đi rào khắp cả hoàn-cấu rồi thì ngày liên trở về rừng Huruwela.
THÀNH RAJAGRIHA HỮU DANH


Bút-Nhr-Lai Ngài bèn nhờ trực lại rằng trong con Ngài còn mang chức Thái-tư, đi ngan qua thành Rajagriha, thì vừa xử ấy hết lòng trưởng dai Ngài, nên Ngài có hứa khi nào thành chánh-quả sẽ đến mà giảng dạy lẽ Chon-Pháp cho dân trong nước nghe. Đến nay đó-dề theo Ngài dư ngần, Ngài bèn doi chơn đến thành Rajagriha ở gian lối đời. Lực đi đến cvara thành Ngài ngưng chơn lại, doan vào rùng chà-là mà tròng-gậm.

Vua hay tin ấy bèn phán cùng dân rằng: "Ông Hoàng tên là Sỉ-dất-Tha là con cháu đồng vua sang cá cai trị xử Ca-duy-la-việt xưa nay, đường kim dư Đức thành chánh-quả thành Bút, Ngài đến đây truyền Chon-Pháp cho chúng dân rõ biết".

Văn dân rất vui mừng, vua liên dân 12 muốn bình có các quan vân võ theo hầu và các thiêng-sư trong nước cùng đều thập tụng, đến tại vườn Tandiwana thấy Bút-Nhr-Lai đang ngồi chính giữa mơn-dề.

Vua qui gọi bày Bút ha phen doan ngồi xa, còn các quan cùng bình linh dân giả bèn dùng kẻ đó mà nghe Bút giảng chơn-ngọn.

Bút Cú-dám giảng dạy hèn lâu. Ngài nói cùng cá văn quan

Trong lúc Ngài giảng dạy thì có nhiều người dỡ lòng ro-lơi luINDEX, vi lơi nói rất điều đáng yêm ái, họ bén qui lay Bụt, vấp dẫu xuống đất mà thò kinh Ngài.


Thiên hạ muốn trung ca xăng danh vong Ngài, Đồ-dề vô số theo hậu, Ngài vào thành Rajagriha. Ngài ở đó ít ngày thì thiên hạ theo Ngài mà thọ giáo chẳng biệt là bao nhiều. Trong dạm thọ giáo ấy, thiên nam tin-nửu phải biết đa có ông Tharipoutra và ông Maukalan sau trở nên môn-dề Ngài rất có danh.
SỰ TÍCH DZANECKA

Song trong hàng dàn giai tại thành Rajagriha có nhiều người thấy thiên hạ vô số theo Bụt-Nhr-Lai mà thơ giáo thì có lòng kính khinh, và lại chẳng thiếu chi người khi nghe Ngài truyền Chơn-Pháp Chơn-Ngôn rồi bèn bô gia quyền mà di tu ñạng đối theo Bụt-cả.

Nhr thì thời vọ của các người bô mà di tu ấy sau sẽ trở nên thế nào? Quả thiệt Bụt Cù-dàm đãn đây làm cho nhiều người phải có thân good bua, không thể lại sanh con cháu. Ðò, các công-tù trong xúEffective thiền đều deu theo Bụt mà qui-ý thọ pháp, thì thành Rajagriha hết người sang trọng, lấy chi mà làm danh dầy cho thành.

Các người ấy giàn dũ quá lề bèn dọn dở-dể của Bụt mà nhục mạ, các dở-dể báo cùng Ngài, Ngài bèn thuật một chuyện cho dở-dể nghe đăng vùng lòng nhứt thành; chuyện ấy như vậy:

"Thuở xưa kia trong xú Mitila có một vua tên là Dzanecka cai trị một xú rất to, danh tiếng cả dây tự phang. Hai ông Hoàng con tên là Arita và Paula lại làm cho danh vong vua cha canh ngày càng tổ rạng.

Vua cai trị xú Mitila đăng năm chuc năm rồi Ngài bãng. Văn lộc sanh tiến tài vị vua này hàng lo cho dân an cực lạc nghiệp, lo cho xú sở phong năm thành vương, nên họn vua thường côi tiến mà hương phước tiêu điều.

Ông Hoàng anh là Arita lo tổng tăng vua cha một cách sang trọng, làm đủ các lẽ nghi và trai giới theo lê, đoàn thường vị nồi quyền cho cha, phong chức cực phẩm cho
ông Hoàng em là Paula lành chức chấp chương bình quyền trong xứ.

Anh em đều thuận hòa cùng nhau, xứ sở càng ngày càng cường thành.

Song ngày kia có quan trong trách nhiệm hay ghenh nhau ghenh ở bên làm bổn-chương mà sắm tấu cáo gian cho ông Hoàng Paula. Vua anh hốt hoảng lội dinh không suy di xét lại bên cắt chức em và hả ngục.

Song nhớ vi vô tội mà ông Hoàng Paula thoái khỏi lao lung, trốn qua địa phản kia là chỗ thiên hạ còn nhiều người trung hậu cùng mình. Cả thấy khi nghe tin như vậy bên trước nhau đến mà phục sự, chiều tập anh hùng, hùng binh đôi dịch cùng vua Arita.

Hai anh em đánh nhau một trận rất dử. Bình vua bị tử trận không còn một ai, vua cùng bị trận ấy mà bỏ mạng, thì ông Hoàng Paula lên ngồi thế quyền cho anh.

Lực ấy vỡ vua Arita rằng thơ thái. Khi nghe chồng bại trận mà bỏ mạng thì sợ hải quá chúng, bèn toan trốn qua xứ Tsampa là chỗ có bà con ở đó. Song nghĩ rằng nếu đi tay không. Át không khỏi đối mặt, bà Hoàng hậu bên đào soát cùng viễn tóm thủ hữu vật vắng Ngoc giàu vào thùng, đoàn đồ lừa lên trên mặt, lấy quần áo rạch mà đầy lại, cải trang gia thường khách, đội thùng lên đầu, từ biệt hoàng thân mà trốn chẳng ai hay biết chi rao.

Khi đi đã khá xa, vi mọi một mà dựng chơn, vào miêu kia cắt gân quan lỗ mà nghi một. Song bà Hoàng hậu lấy làm lòng từng chẳng biết đường nào về Tsampa. Đúng ai đi đường cùng hỏi, mà không ai biết. Bà gia hỏi đường về Tsampa mà thấm ConnectionState người buồn bán, mà cả thấy trả lời rằng không biết.

Có một hai người thấy bà nhan sắc là thường và lời nói
Khi Ngài thấy các thầy Ân-tu còn gọi Ngài là Cử-dạm thì Ngài nói rằng: "Các người chớ gọi ta là Cử-dạm nữa, vì nay ta đã thành Bạt chỉ-tôn rồi."
« Người Hãy Cận Ngọn Cận Hành, Chớ Khá Đức Tổ.

« Người Hãy Bố Thi Cho Kể Nghiêng Khỏ Vừa Sức Người.

« Người Hãy Kinh Trọng Và Thuong Yếu Hết Mọi Người.


« Người Hãy Thượng Tăng.

« Người Hãy Trái Giỏi Và Làm Việc Lành Phước Đúc.


Khi Ngài Sai Đồ-Dê Đi Rạo Khắp Cả Hoàn-Cấu Rồi Thi Ngài Liên Trở Về Rừng Huruwela.
THÀNH RAJAGRIHA HỮU DANH

...But Cú-dàng thịnh thoạt nhìn rùng Huruwélá trực chỉ, đọc đáng Ngài hay ghé lại các nơi mà truyền giáo, chỗ đến đối khi Ngài gần tôi nơi thì có hồn ngàn người dố-dố theo Ngài, trong dám ấy phải kẻ luôn chư đạo ăn-tri hữu danh là Uruwélá Kathaba, Nadi Kathaba, Gaya Kathaba và các tiểu-tảng.


Vua hay tin ấy bèn phán cùng dân rằng: «Ong Hoàng tên là Sĩ-dạt-Tha là con cháu dòng vua sang cãi cai trị xứ Ca-duy-la-việt xua nay, đường kim dược Thành chánh-quả thành But, Ngài đến đây truyền Chon-Pháp cho chúng dân rõ biết».

Vạn dân rất vui mừng, vua liền dẫn 12 muôn binh có các quan văn võ theo hâu và các thiêng-sứ trong nước cùng đều tháp tung, đến tại vườn Tandiwnana thì thấy But-Nhur-Lai đang ngồi chính giữa mọn-dê.

Vua qui gọi lạy But ha phiên doan ngồi xa, còn các quan cùng binh linh dẫn giả bèn đúng kẻ đó mà nghe But giảng chon-ngôn.

But Cú-dàng giảng dạy hèn lâu, Ngài nói cùng cãi vạn quan
dân rằng: phải có lồng rộng rải bỗ thi, chờ khả du hỉ du
thực, đừng sa đảm tôi-tịnh.

Trong lúc Ngài giảng dạy thì có nhiều người dòng lòng
roi luy, vi lô lô tiểu đất điệu yêm ải, họ bèn qui lay
But, vấp dàn xuống đất mà thò kinh Ngài.

Có hơn 10 muôn dân đá quả Phập, thi vua Binbīsara nói
cùng But rằng: «Bạch quả danh vong But-Chi-Tòn, tôi rất
tin chơn đào như Ngài mới truyền độ. Thành này tôi
xin kính dũng cho But-Nhr-Lai, xin Ngài hãy vào mà o
lạy.

Ngày thứ But-Nhr-Lai nhập thành Rajagriha. Khi ấy
có tiền-chủ hiện hình người thành-niên lịch làm đến trước
mặt But-Nhr-Lai hớ lên rằng: «Đừng này là một vi rất
tỉnh khe tôi, rất tròn lành, là But-Nhr-Lai chỉ tôn chỉ đại,
lòng đã hằng từ bị thương xót loài người, hàng thương xót
kể khó khăn, quan huy như ngơi sào Thigi, đã vược khỏi
thế sa họng trấn. Ta phải tăng tung Ngài! Ta phải tung
hô Ngài!»

Thiên hạ muốn trung ca xang danh vong Ngài, Đô-dể
vồ sọ theo hậu, Ngài vào thành Rajagriha. Ngài ở đó ít
ngày thì thiên hạ theo Ngài mà thọ giáo chẳng biệt là bao
nhiêu. Trong dầm thọ giáo ấy, thiên nam tin-nựt phải biết
dà có ông Tharipoutra và ông Maukalan sau trợ nên môn-
dề Ngài rất có danh.

—— 71 ——
SỰ TÍCH DZANECKA

Song trong hàng dân giả tại thành Rajagriha có nhiều người thấy thiên hạ vô số theo Bụt-Njur-Lai mà thọ giáo thì có lòng kinh khủng, và lại chẳng thiếu chi người khí nghe Ngài truyền Chơn-Pháp Chơn-Gôn rồi bên bờ gia quyền mà di tu đáng đổi theo Bụt-cá.

Như thế thì vậy của các người bỏ mà đi tu ấy sao sẽ trở nên thế nào? Quả thật Bụt Cú-dàng đến đây làm cho nhiều người phải côle thân gói bữa, không thể lại sanh con cháu. Đó, các công tử trong xứ thấy đều theo Bụt mà qui-y thọ pháp, thì thành Rajagriha hết người sang trọng, lấy chi mà làm danh dự cho thành.

Các người ấy gián dử quá lẽ bèn đón đỡ để của Bụt mà như ma, các đỡ đỡ bảo cùng Ngài, Ngài bèn thuât một chuyện cho đỡ đỡ nghe đẳng vùng lòng nhất thành; chuyện ấy như vậy:

"Thuở xưa kia trong xứ Mitila có một vua tên là Dzanecka cai trị một xứ rất to, danh tiếng cả đây tự phang. Hai ông Hoàng con tên là Arita và Paula lại làm cho danh vong vua cha càng ngày càng tổ rạng.

Vua cai trị xứ Mitila đang nắm chức nắm roi Ngài bằng. Vẫn lúc sanh tiên tại vị vua này hàng lo cho dân an cứ lạc nghiệp, lo cho xứ sở phong nam thành vương, nên hồn vua thường cói tiến mà hưởng phước phú rước điều.

Ông Hoàng anh là Arita lo tổng tang vua cha một cách sang trọng, làm đủ các lễ nghi và trai giới theo lệ, đoàn thường vi nội quyền cho cha, phong chức cực phẩm cho
Ông Hoàng em là Paula lãnh chức chấp chương bình quyền trong xử.

Anh em đều thuận hòa cùng nhau, xử sơ càng ngày càng cường thành.

Song ngày kia có quan trọng trào tánh hay ghenh hiền nghệt ngò bên lầm bồn-chương mà sắm tàu cao gian cho ông Hoàng Paula. Vua anh hột hóa lời dinh không suy đi xét lại bèn cât chức em và hạ ngục.

Song nhờ vì vô tội mà ông Hoàng Paula thoái khỏi lao lung, trong qua đã phân kia là chớ thiên hạ còn nhiều người trung hậu cùng mình. Cả thấy khi nghe tin như vậy bèn tự nhau đến mà phục sự, chiều tập anh hùng, hung binh đội dịch cùng vua Arita.

Hai anh em đánh nhau một trận rất đứt. Bình vua bị tử trận không còn một ai, vua cùng bị trận ấy mà bồ mạng, thì ông Hoàng Paula lên ngồi thể quyền cho anh.

Lúc ấy vở vua Arita đăng thơ thái. Khi nghe chồng bài trận mà bồ mạng thì sợ hải quá chừng, bèn toàn trong qua xử Tsampa là chỗ có bà con ô đố. Song nghĩ rằng nếu đi tay không. Tất không khỏi đối khát, bà Hoàng hậu bèn đạo soát cùng viên tóm hầu cười vụ vang ngọc giàu vào thùng, đoàn đó lừa lên trên mặt, lấy quần ao rạch mà đày lai, cải trang giả thương khách, dời thùng lên đau, từ biệt hoàng thành mà tròn chẳng ai hay biết chi rào.

Khi đi đã khá xa, vi mỗi một mà dưng chon, vào mêu kiá cắt gan quan lô mà nghi met. Song bà Hoàng hậu lấy làm lòng từng chẳng biết đường nào về Tsampa. Đùng ai đi đường cùng hỏi, mà không ai biết. Bà giả hỏi đường về Tsampa mà thấm chồng là ngươi buôn bán, mà cả thấy trả lời rằng không biết.

Có một hai người thấy bà nhan sắc là thương và lời nói
cùng lấy theo tên ông cha mà đặt là Dzanecka Thái-tư thư
áu chỉ trườn đến 15 tuổi mà chưa rõ tổng-tích là con ai.
Song ngày kia con nít nhà hoang thấy không cha bên kẻ
ông Hoàng này là: con đồn bà góa.

Chàng ta lấy làm lạ bèn hỏi căn do thì mới rõ nguồn
con tự sự: cha bị tử trận, mẹ bị phiêu lưu.

Chàng ta bèn sanh tâm khao khát sự hoàn cư. Song
muốn phục nghĩa ông cha thì trước phải có hình gia và
tiền bạc mồi được. Chàng va bèn xuất thân buôn bán đang
kiếm bạc tiền mà cụ đỗ đại sự.

Tình rổi chàng va mồi đi muốn một chiếc tàu, trườn
buồm nhắm thành Caumawatoura trực tấn.

Song ra khởi vừu được hai ngày tàu bị một trận bão to
thời địa vào lở bè nát. Cả thấy ban bè chết rào, duy còn
một mình ông hoang-tư nhỏ ôm được tấm ván nhưng theo
lương sóng mà chịu bâo đao giũa biền mình mông.

May có một nàng tiên kia là thần coi việc biên giải thấy
Thai-tư nay gần lưu, bèn ra tay tế-dớ, đem tang về xứ
Mitila là chỗ khi trước vua cha tri-vi thiên hạ. Đến nơi nàng
tiền đề Thái-tư nằm trên thạch bàn là chỗ nhiều đời vua
xứ Mitila thường hay tiếp yên tại đó. Thái-tư nằm trên thạch
bàn ngủ an giấc điệp.

Song le áp ngày ấy vqa xứ Mitila đã thành hâ đê lại một
nàng còng-chúa mỹ danh là Thiwalí. Trước khi tác hói vua
có hỏi quan thần mà phân rằng: "Trầm chết không con trai
kể vj, thì người nào mà còng chúa Thiwalí chọn làm chổng
thi sẽ được kể-vi cho Trầm làm vua xứ Mitila. Nên chú
khánh khá chon lựa ki càng, được người lich làm như vj
Thường-dế, mạnh như bao tổ, thông minh như các dùng
thiên-văn hữu danh, có sức giuong cay cung này mà trạm
trương giuong không nhút nhích, sẽ có tài tìm được cai chớ
trăm dã chôn giấu muồi chết vắng, trí hoà phải bằng tài lực, thì mới nên gả công-chúa cho đó.

Quận thân tổng tăng vua một cách trọng thể. Khi các việc an bài, thì lại lo kiếm chồng cho Công-chúa Thiwali. Chẳng thiếu chi nơi đến mà chưa ai đăng việc.

Quận thân phân phản bất nhứt, bèn dễ diện trí mà cầu may, day bất một cặp bỏ trạng thảm vào xe doạn cùng nhau lên ngồi thả vàm để bỏ đi ống dòng tự y.

Tuy con mắt phẩm không thấy được chỗ có tiền ra tay dân cặp bỏ trạng ấy kéo xe đến nơi thạch bàn là chỗ Thái-tử đang an giữ diệp.


Nhơn dân hòn hô, có vài ngần Đào-nhon dùng bình-bạt trạng mực nước mà đồng trên bè ngai, chức Tân-vường xử Mitila muốn muốn tuội thơ.

Vua này là con vua Arita Dzanecka ở ngôi lâu năm. Song số mạng ngài đã có tiền định sau phải xuất gia đầu Bụt.

Số là ngày kia ngài đi dạo trong ngự-hué-viên, bông thấy hai cây xoài, một cây thì cần côi khó hề, còn cây kia thì sum sê hoa quả, trái chín tương trolling vàng. Ngài bèn thưa ura hai mét trái, thì các quan theo hai liên bắt chước hai cả trái cả la. Khi vua trở về thấy vay bèn phân rằng: "Quả thật của cải thế gian đều có gian tác mong nom, nay về tay người này, mai về tay người khác, thế
cuộc nào khác cây xoài này. Bởi vậy ta khá tim kiếm thứ của
bầu nắng mà không ai tranh hành thì mới bên vững được.

Vua nghĩ như thế bèn lên mặt áo casa rồi bỏ đến mà đi.
Vua ra khỏi đèn đi tìm nơi thanh văn mà tu trì là vào rừng trên núi Himawonta. Song bao Hoàng hậu rất nên
buồn thắm, trong chốn một ngày một biệt, bèn đi kiếm và gặp người liền theo người lên núi.

Vấn ngày kia người đi ngang qua gần thành Daunou, người
đúng chọn trước phó người bán tên mà hỏi rằng: "Làm
sao mà khi nhằm cây có ngày hay vay, mà mấy lại nhằm
một con mất, sao không mở hết hai con mà có? Người bán
ten trả lời rằng: "Đa, bồi vi, nếu tôi mở hết hai con mà
mặc nhằm cây tên ngày hay vay, thì chắc phải sai, vi hai con
dành nhau làm cho tôi xem không chính mình.

Còn thấy, sao thấy dã xuất gia đầu Bất mà lại đem dàn-
bà theo bên lùng làm gì âm mặc non nha như vậy? Quả
thiệt người dân-bà ấy là con mất thù thù, nó sẽ làm cho thấy
đi chằng nhằm đương ngay mà vào nơi tốt lành vậy.

Khi người dạy lại thì thấy bây con trẻ đang chơi cỏ sưu
nhỏ tay ta đểo một chiếc vàng vàng, tay hư đểo 1 chiếc
vàng vàng và 1 chiếc vàng bạc, người bên hỏi nó: "Sao
khi mấy giờ tay mất thì nghiêm rần rần mà tay trái lại ỷm
liêm? Con nhỏ ấy đáp lại rằng: "Đa, thưa tay mất tôi
không khác nào những người ở chốn hùng trùn: vàng vàng,
vàng bạc, vở vở, chốn chỏm, cả cuộc hàng ngày hay đồng
nhau thì thật tình trong lòng cùng đồng vậy. Còn tay trái
tôi thì khá tì như các dao-thon đã phế rồi thế sự, vào nơi
thành tình mà lo việc tu non tích đức đáng đến chọn tốt
lành."

Khi Ngai nghe các lời tì thì cao sau như vậy, Ngai bèn
nhứt định từ cuộc thở tinh mà tu trì chọn-đạo. Trước
trầm đã chọn giàu mươi chế vàng, triều phải bằng tài lục, thì mới nên gả công-chúa cho dô.


Quận thần phân phân bắt nhurt, bến để diễm trí mà câu may, dạy bất một cặp bố trang thượng vào xe đoàn cùng nhau lên ngôi thái vảm để bố đi thông dòng tự ý.

Tuy con mặt phảng không thấy được chỗ có tiền ra tay dân cặp bố trang ấy kéo xe đến nơi thì hạnh bàn là chỗ Thái-tử đang an giám đắp.


Nhơn dân hồn hố, có vài ngàn Đạo-nhon dùng bình-bát trang mục nước mà đổ trên bè ngai, chức Tấn-vương xứ Mitila muốn muôn tuổi thơ.

Vua này là con vua Arita Dzanecka ở ngồi lâu năm. Song só mạng ngài đề có tiền định sau phải xuất gia dâu Bàut.

Số là ngày kia ngài đi dạo trong ngũ-hue-viên, bóng thấy hai cây xoài, một cây thì canh cói khó hào, còn cây kia thì sum sé hoa quả, trái chín trong tỏ trong vàng. Ngài bèn thưa ưa hai một trái, thì các quan theo hậu liên bất chước hai cả trái cả lá. Khi vua trở về thấy vậy bèn phân rằng: "Quả thật của cải thế gian đều có gian tác mộng nom, nay về tay người này, mai về tay người khác, thế
cười nào khác cây xoài này. Bởi vậy ta khá tìm kiếm thưc của hâu nao mà không ai tranh hành theo mồi bèn vắng được.

Vua nghĩ như thế bèn lên mặt áo casa rồi bỏ đến mà đi.

Vua ra khỏi đến đi tìm nơi thanh văn mà tu tri là vào rừng trên núi Himawonta. Song bà Hoàng-hậu rất nể buôn thẳm, trông chúng một ngày một biệt, bèn đi kiếm và gặp ngài liễn theo ngài lên núi.

Vàn ngày kia ngài đi ngan qua gần thành Daunou, ngài dừng chọn trước phó người bán tên mà hỏi rằng: "Làm sao mà khi nhắm cây nơi ngày hay vay, mà may lại nhắm một con mất, sao không hồ hết hai con mà có? Người bán tên trả lời rằng: "Đả, bởi vì, nếu tôi mở hồ hết hai con mất mà nhắm cây tên ngày hay vay, thì chắc phải sai, vì hai con dân danh nhau làm cho tôi xem không chính chỉnh đình.

Còn thấy, sao thấy đã xuất gia đâu Bất mà lại đem dân-bà theo bèn lung lùng làm gì ăn mặc nhơn nhà như vậy? Quả thiết người dân-bà ấy là con mất thú nhi, nó sẽ làm cho thấy đi chẳng nhắm đường ngày mà vào nơi tốt lành vậy.

Khi ngài dạy lại thì thấy hay con trẻ đang chơi có đứa nhỏ tay tá deo một chiếc vòng vàng, tay hữu deo 1 chiếc vòng vàng và 1 chiếc vòng bạc. ngài bèn hỏi nó: "Sao khi mà giờ tay mất thì nghe ron rần mà tay trái lại yểm lừng? Con nhỏ ấy đáp lại rằng: "Đả, thưa tay mất tôi không khác nào những người ở chốn hổng trơn: vòng vàng, vòng bạc, vô vô, chúng chốn, cả cuộc hàng ngày hay dòng nhau thì thật tình trong lòng cũng dòng vậy. Còn tay trái tôi thì khả ít như các dao-nhon đã phù rồi thể sự, vào nơi thanh tình mà lo việc tu như nhơn tích đức đằng đến chơn tổ tốt lành.

Khi Ngài nghe các lời thì thế cao sau như vậy, Ngài bèn nhứt định từ cuộc thế tình mà tự tri chon-dao. Trước
khi vào rừng cả, ngọn cao tốt máy xanh trên nui Himawonta, Ngài bèn biết một nhánh cây trao cho bà Hoàng-hậu mà phân rằng: "Đối ta chẳng khác nào như nhánh này đầy lia côi, hà trọng cho đây đổ sum vầy được sao. Hãy vây tước đây vớ chống ta phải phân rẽ đôi phẳng."

Nói rồi Ngài bèn đi tuộc vào rừng. Bà Hoàng-hậu khóc lóc than van rát nên thế thấm, đao trở về Mitila mà tự nhận tích đức, bố thí của cái cho kẻ nghèo uẩn. Khi bà chết bèn đăng vào tiên cảnh mà hướng phước tiêu điều.

Còn vua Dzanecka là còn vua Arita. Dzanecka lập được nhiều công quá rát to, quan kiến khác được thành Bút But ấy là ta đây, đăng giảng dao cho các người nghe.

Còn các người kia là: đưa con gái deo vòng đổ này đã thành dơ-dề yêu đau của ta, người bán tên đồ là Ananda (Alamat) là dơ-dề trung tiện của ta.

Bà Hoàng-hậu Thiwali sau đất tên là Yasodara (Ra ru đã-la).

Mặc tình những dựa ít đức tin, đề nó nhạc ma chúng người. Chúng người khá thịnh lòng giữ trọn làm theo các lời của dơ-dề yêu đau ta, là Purna trong khi ta sai nó qua xử Chronaparenta mà truyền chơn dao.

Các lời dơi đáp ấy như vầy:

« Purna ơi! Văn dân xưa Chronaparenta nhiều dưa tăng bao đọc đủ, nếu chúng nó nhạc ma mi, thì mi tính làm sao?
— « Đạ, Bạch quá Tôn-su, tôi sẽ chẳng trả lời, miệng là chúng nó chuối mạnh mà dùng lấy tay đánh hoặc lấy đá quang thì cũng nên cho chúng nó là kẻ hiền lương đó.
— « Còn như chúng nó lấy tay đánh mi thì mi liệu thể nào?
— « Đạ, Bạch quá Tôn-su, tôi cùng cho chúng nó là có lòng nhơn tử, vì chúng nó không dùng dao mà chém tôi."
Rồi ta chừng thấm nở như hành cây này đã lúa cỏ,-tm trong cho đầy do sum vầy. Ẩy vậy تريد đầy về chừng ta phải phần rể đổi phang. » Nơi rồi Ngài bên đi tươi vào rừng.  (Trương 78)
— "Còn như chúng nó gìệt máy, may mồi liệu làm sao?
— "Đã, Bạch quá Tôn-sử, ấy là chúng nó có lòng quang
dai, vì như chúng nó, tôi tùy chịu đâu ít hơi, mà đâu tì
biết xác phạm khốn nan này.
Đó là các lời của Purna đáp từ cùng ta vậy. Hãy noi
theo gương ấy mà đi từ phẳng giảng dạy Chon-ngôn.
Vì khi ấy ngại đã đang sửa soạn sai một tớp để đề khác
dị khắp xứ Kosala và xứ Nagadha mà truyền Chon-pháp.
BUT. NHU-LAI HỘI CŐ LÝ

Trong con Bút Cû-dâm truyền Chon-Pháp tại Rajagriha, có nhiều dân theo đạo hàng hà sa số như hoa dâu đỏ trên cây thi vua Đâu-dù-ra là cha của Bút ở tại cùng trong xử Ca-duy-la-việt bước vô cùng, một ngày thêm một giá.

Cách đã sầu năm con yêu đầu bô cha già, bô vợ yêu con thơ, bô sư giàu sang, ngõi bầu mà đi vào rừng tìm chỗ ủn hành Huruwéla tu niệm.

Lâu lâu có tin về đến Ca-duy-la-việt-quá một lần. Trong lúc sau đây trên trời dưới đất có trở điểm cho nhơn dân xử Ca-duy-la-việt hay rằng Thái-tử tu hành thống thạo các phép này đã thành Bút rồi.

Sau nữa khi Ngài qua tại xử Xá-Lợi mà truyền Chon-ngọn, thien hạ theo đạo động làm, thì đến Ca-duy-la-việt quá cúng có nghe tin.

Chía nên vua Đâu-dù-ra bèn triều một vị đại-thần đền mà dạy rằng: «Trăm muốn thấy mặt con Trăm trước khi thăng hà. Khánh Hãy dẫn theo 1000 bính do đường hướng đông qua đến xử Magadha là chỗ con Trăm đang giảng dạy Chon-Pháp mà nói với con Trăm rằng ngày này Trăm đã gần đạt xa trời, muốn thấy mặt con trở về co-lý»

Quan Đại-thần ấy phúng mạng do theo đường hướng đông đến chủa Welouwon ở gần cửa thành Rajagriha, trong lúc Bút giảng dạy rất thành hành. Song khi nghe Bút giảng dạy thì quan Đại-thần quên linh vua bèn cũng 1000 bính qui pháp, nặc ao ca-sa ở chung lớn cùng bốn đạo mà tu niệm. Khi vua Đâu-dù-ra thấy sao Đại-thần không về, bèn sai sư thứ nhi, sư thứ ba, tôi sư thứ bày, mà cả thấy cúng
"Con hãy qua đó mặt trước But Căđăm về đây. Trầm cơn cơ một mình cơ là kẻ tin cậy mà thôi."

(Tường Sĩ)
bình gia đều nghe Chọn-ngọn mà không chịu trở về. Thì
vua Đầu-dơ-ra lấy làm phiên nào, vua bên đối quan Tâm-
phúc đến là ông Kaloudari. Vạn ông Kaloudari này sao
trường một thời với Thái-tử Si-dật-tha. Cả hai thuở âu-
xưng hành trường thần trường ái. Vua phân cùng ông Kaloudari
rằng: «Con hãy qua đó mà ruóc But Cù-dăm về đây, Trầm
còn có một mình con là kể tin cây mà thôi. »

Khi Kaloudari qua đến do nghe lời But truyền giáo, bên
giai bình-giap, mặc áo ca-sa và choàn giây trầm-hát mà tu
theo các sự kia.

Tuy vậy mà không quên linh vua sai. Nên khi đến ở do
dược 7 ngày rồi ông bên đến gần But-Nhr-Lai lấy ta theo
phép doan nói rằng: « Muôn lấy ngàn lấy But-Nhr-Lai, nay
mùa mưa đã mằng, gió thường trình đã đến rồi. 

Nay cây có đang trở sao hoa quả doc theo đường, sen
trạng, sen xanh đang đưa nó trên mặt hồ.

Kia các loại phi-cầm đang lạng lạng tiểu tiểu, chuyên qua
bay lai mà lo làm ố.

Gió thường-trình viễn vong đã đến rồi, tai xứ Ca-duy-
la-việt vua Đầu-dơ-ra đang phiên muốn, vũc mở cho đang
thay mặt Ngài trở về cở-lý. »

But-Nhr-Lai nghe vậy bèn nhậm lời. Ngài liên nhứt
dính chọn một muốn dạo-nhon xứ Magadha và một muốn
dạo-nhon ở xứ Ca-duy-la-việt là sử và bình của vua cha
da sai qua đó mà họ theo tu không chịu về, cả thây hai
muốn dạo-nhon theo hầu Ngài mà hồi cở-lý.

Duong di từ đó qua cho đến Ca-duy-la-việt-quốc là 600
dám; Ngài định đi 60 ngày cho đến nơi.

Qua ngày khi sự thường-trình có trằng thì do theo đường
hướng Tây mà trực chỉ.
Ông Kaloudari tức tốc về xử cho vua Đầu-dờ-ra hay rằng Thái-tư Sĩ-đạt-tha nay đã thành But chi-tốn, đã khẩn chịu hội cố-ly mà thấm cha giả.

Nhờ phép của But nên ông Kaloudari đang vấn không đây một phút đã đến Ca-duy-la-việt-quốc rồi mạt iruyn tin lành.


Còn tại thành Ca-duy-la-việt thì thiên hạ đang sắm sành lễ vật sầu sang các cuộc huy hoàng đang nghỉ nhìn tiếp But Nhr-Lai cho xứng đáng.

Họ ra ngoài thành lụa một chớm cây sum sê, đồn quyết sách sẽ dùng cho But-Nhr-Lai và các sai tam nghĩ tại đó.

Khi hay Ngài đi gần tôi thành thì thiên hạ chạy ra ngoài thành mà nghĩ nhìn tiếp, con nit di đầu ôm bồng mà rải cừng đường.

Song các ông hoảng thay Thái-tư Sĩ-đạt-tha được danh dự hiện vang đường ấy thì sambil lòng tất đố bèn nghĩ rằng: «Vẫn và là cháu ta, ta há di phải cung kính va sao?

Song le But-Nhr-Lai đã rõ thứ lòng người, mạc hiện họ án, mạc hiện họ vi, bèn phi dàng lên máy cho mua tuôn xuong làm cho thiên hạ và bồng hưu ướt đầm. Các ông hoảng cung là dân thụ liên cùng gọi xuống, còn vua Đầu-dờ-ra lấy con mà nói rằng: «Khi mới sambah con ra thì cha đã một phen cúi đầu trước mặt con, đến sau vi có điểm tiền định cha lại lấy con trong lúc an lê than-canh tịch-diện. Nay con đã tốt chẳng lành rồi thì cha tuy đầu râu bắc trạng cùng cúi đầu lấy con lành nữa». 
Đo But-Nhu-Lai đã hỏi cô lý, dùng chon trước cả thành trong vườn Nigraudatha mà nghĩ ngợi.

Sáng ra ngày dàn hẹn van dạo nhơn theo câu ngày mà đi phó quyen đăng ăn mỗi ngày. Khi đan thấy ngày sao hả mình đi xin ăn vậy thì lấy làm lạy mà nói rằng: « Có lẽ nào kỳ vậy, Thái tử Rahula là con ngày, bà Công chúa Yasodhara (Ra-ru-dà-la) đi loan xa phung tán, còn ngày sao lại phải mặc đồ vùng đến từ nhà mà hánh khác từ bữa vậy».

Khi vua cha Đầu-dơ-ra hay được việc ấy bên đến mà la dừt con thi But-Nhu-Lai trả lời rằng: « Đa, thưa phụ vương, phụ vương phân rằng vân tới là nhân vang là ngóc, không lẽ đi hánh khác như rửa sao cho xưng đăng con vua. Thưa phụ vương này con đã thuộc về dân tròn lắm, không còn định đập sự sáng trong thế gian nữa rồi, nên con phải hánh khác như dô-dé con vậy».

Vua Đầu-dơ-ra khi nghe But-Nhu-Lai các nghĩa như thế thì hiểu là bên tánh của con đã tốt đức rồi.

Thái tử Sĩ-dất-tha này đã thành But, bèn về đến cử. Bà Công chúa Ra-ru-dà-la đang doí ngày trong cung.

Khi But-Nhu-Lai vào nói cùng thì Bà Công chúa Ra-ru-dà-la, mò xuống ôm chon ngày kề đầu và chon, thì vua cha Đầu-dơ-ra thuật lại cho ngày hay rằng trong lúc ngày vẫn mất henh lâu, đầu ô nhã trục tiết rất nên hiểu hánh và giữ nghĩa cũng chỏng tron đao.

Khi nghe tin ngày đã qui tổng thì bà Công chúa sắm áo vàng một màu với áo tổng mà mặc. Khi nghe Ngài mới ngày dùng có một bữa cơm thì bà Công chúa cùng làm theo như vậy.

Từ ngày Ngài bỏ đến mà đi thì bà Công chúa bỏ xung ngã chiều ngốc cứ năm xung ngã bây bè nghiêo nan đăng mà hăm mình nói ngã xung tổng, bỏ hết các hướng vị khi trước ưa dùng và thân thể không hề trau tria như trước nữa.
Bụt-Nhu-Lai nghe nói vậy liền đáp rằng: «Làm như vậy mới là phái đạo, sau chắc chắn công quá to.»

Bà Cô-ông-chúa cười một lòng muốn theo chừng mà tu niệm dường đến nơi tốt lành.

Cúng trong lúc ấy em Bụt là Ông hoàng Nanda đang tồn lên làm Thái-tử Đông-Cung. Song Bụt dạy em phải từ chức mặc áo vàng theo anh mà tu niệm thì em cũng vắng lờ, đầu vọ mới gây tiếng khóc than năn nỉ thế mấy, đứng gần cửa sổ đờm theo đến Thái-tử sao sao cũng trở về mặc lồng, Thái-tử cười việc di mà thôi.

Bởi đó con Bụt là Rahula được phong lên chức Đông-cung, bà Ra-ru-dà-la bên sai con đến lấy cha mà lành giả tài.

Bụt bên dấy rằng: « Thái-tử là con ta rất yêu dấu, nay đến xin ta của cái thể gian là đờ hưu hình tà tục hưu hoại, ta vẫn muốn cho nó của cái chẳng hề hưu mặt. Ngài nói rồi bên dấy Đề-dề Maukalan lấy dao cạo đầu Thái-tử và cho mặc áo vàng, choan giây trường-hạt.


Khi Bụt-Nhu-Lai ở tại Ca-duy-la-việt-qua được it lâu làm nhiều phép lạy, non dân rất kinh phục, hằng lo cho Bụt-Pháp thành hành, dù đơ than quyen vào Chon-dão. đoàn Ngài từ biệt quê hương, bỏ núi Ca-duy-la-việt-qua mà xuống đồng trang sông Gange, đến đầu đầu dấy thiên hóa phép mớii, lần lần Ngài sang qua các xử hương nam và xir Rajagriha.
CÔNG VIỆC CỦA BUT NHU-LAI MÔI BÚA

Từ ngày But-Nhu-Lai ở dưới gốc cây Bồ đề đã đăng trọn công-qua và tốt chở lành, hoàn toàn cách-vật tri tri rồi, thì Ngài bên khi sự truyền Chơn Pháp cho loại người và thành-thần cho đến giờ chót trong kiếp đầu thai luân hồi sau hết thì Ngài phải giải thị mà vào niết-bàn thành-But, thì đã được 45 múa bồng rói kể đến lúc vi trời nắng hàng trong múa thu lầm cho bộ sông Gange phải bị thấm.

Nghĩa là tron 45 năm Ngài chẳng xao lãng ngày giê thì tiệt, vi lòng từ bi thương người mà phán có chúng dồi thừ lốp.


Trong ba tháng như vậy thì But-Nhu-Lai không đi đâu được, chỗ thường Ngài ơi đi chỗ này qua chỗ kia đang mà truyền giáo cho dân chúng. Nên khi mưa mưa đồng đa khi sự thi Ngài ở vào chửa mà nghĩ, khi thì ở chửa trong rừng Migadowon gần cửa thành Baranathi, lúc lại vào chửa gần thành Rajagriha là kính-dơ xuất Magadha là chỗ Ngài rát triều mở, duy tài доход có môn-dề dã cắt cho Ngài một cảnh chửa trên nồng gần cửa thành, đặt tên là

Trong con nghi tại chúa ấy công việc mỗi ngày ra thế nào xin kề ra sau đây.

Trời vừa rạng đông thì Bụt-Nhu-Lai thực dạy, thương Ngài ngả trên một cái giường nghèo khó, mỗi đêm nghi và giờ mà thôi.


Khi hành-khắc rồi Ngài trờ về chúa, rủa chon hồng mặt thì các đồ-dề áp vậy chung quanh mà nghe giảng dạy.

Ngài bèn than cùng đồ-dề rằng: "Ô đồ-dề ơi! Phải giữ lòng, giữ trí, bồi vi loài đi thụ thì khó mà trờ nên loài thường thụ, mà thường-thù lại khó trờ nên loài người hồn nữa. Còn đường vào Niết-bà-total. Nhưng rất gay trờ cho loài người làm, các đồ-dề ơi!"
Đoàn Ngài lựa trong các đều cách vật trí tri mà giảng dạy đồ-dề. Hễ nghe giảng rồi thì đồ-dề phần ra kẻ lo việc này, người lo việc khác, kẻ thì ra người dưới tầm cây to, người lên vào hàng núi mà suy nghĩ các lời Bụt-Nhr-Lai mới dạy dỗ.

Còn Ngài khi công việc ban mai đầy lấm rồi thì Ngài locom nước.

Đến đúng ngày tứ hương thiên hạ muốn van đi theo đường mòn tề tươi đến chúa mà nghe But giảng lễ đạo. Bắt đầu là người xưu náo, bực náo, dàn sang, hẹn giấu khó. Ngài đều vui lòng giảng dạy; mỗi ngày Ngài dạy đạo một giờ đồng hồ, rồi thì ai về nhà này.

Đoàn Ngài lo tắm rửa theo phép. Kể dở Ngài nhôm đồ-dề lại mà dạy rửa cho đến tác quang mới thôi.

Tời lại thì các thần thành ở trời xuống dưới rọi đèn chửa rồi đáp xuống qui lay Bụt-Nhr-Lai mà nghe Ngài giảng dạy đang mở thêm rồng tri khám lầm cho bên lòng đạo đức. Ngài dạy đến hết cánh ba rồi Ngài vào liều mà an nghỉ ít giờ.

Qua đầu mùa thu các sai trong chửa hồi hà lo sâm sah do hành trình đang có theo Ngài mà đi giảng đạo các nơi.

Thiên hạ khi hay Ngài sẽ đi hướng nào thì đến chuyển làn nhau lang nầy quay lang kia, nơi cả miền sông Gange đều hay biết cả. Đàn chúng đều nhóm nhau lại mà tự kiểu bồi lô cho Ngài di hoạc đơn đập cây cối, ban bằng góp góp. Đàn hướng bắc khi nghe Ngài mùa này sẽ đi giảng đạo từ thành Rajagriha cho đến thành Saranathi đều dòng cửa bố nhà áp đến thành thì mà nghe giảng cho đến cùng.

Con rửa chửr mùa thu đã đến, các thú yet trung bộ đường mòn mà vào rừng bụi, thì Bụt-Nhr-Lai với đồ-dề mới làm thương tình, vì sợ di sòm mà đập nhằm chúng.


Đọc theo đường có nhiều người nhờ đức thành tín约束 từ chăn đằng đến đầu lối tôi cho có chờ cho But nghĩ người, hoặc có khi Ngài nghĩ an dưới có xoái tranm trầm hòa quả.

Bởi có nhiều khi Ngài chẳng sợ met mỗi phải trở đi trở lại các lang quen mà dày đạo, nên Ngài đã thống thuộc các đường trong cả xử từ thành Rajagriha qua đến Baranathli, từ thành Wettalie qua đến thành Tawattie.

Trọn nữa đời mà thiên hạ không nhầm, mỗi lần nghe But đến giảng dạy thì ai cũng vui lòng nghĩ tính rồi theo mà nghe truyền Chơn-ngôn. Tuy But mặt áo bẩn hãi mặc lồng mà cả mình thiet là tiền phong đạo cố, đây đấy quang minh chiếu điều. Tuy là But Cư-dâm ở xử Ca-duyt-la-việt mỗi ngày phải đi xin cơm mà độ như, song sự vinh hiển nào ai bị kịp.
SỰ TÍCH TÊN MAÎTRA-KANYAKA

Trong mùa thu thứ tư, khi Bút-Nhu-Lai ở thành Rajagriha đi qua chùa Dzetawon của tên Thawattie là người buôn bán giàu có khi theo đạo rồi bèn cất mà đăng cho Ngài thì đọc duong cách thành Rajagriha ngài và dơ-dề đăng chơn lại mà nghĩ đếm đường Bởi gọi xaoa,

Chữ ấy là một cảnh rất xinh đẹp và phu túc hơn các cảnh trong miền Trung-châu. Lúc Ngài vừa ngồi lên dòng là thì có hon hai ngàn người ở các làng kế cận chạy đến mà xin Ngài giảng đạo.

Khi Ngài xem kỹ từ người rồi thì Ngài nói rằng: «Chứng người lòng muốn theo đạo đăng tu-thần thì chứng người hãy nghe sự tích của tên Maïtra-Kanyaka sau này: »

Thươ đội thường-cô tại thành Baranathi có một tên buôn bán kia chuyển nghĩa buôn biển lơi đăng của cải rất nhiều.

Của cải tranh trẻ vợ.setColor mà sở phân không yên, trong lòng buôn bức vị vợ không có con.

Đã nhiều năm qua môn giời mà cầu khanh but-thần Ấn-dơ, cầu thân rung, thân vững, thân thăng, thân hưởng. May đầu ngày kia đặc kỳ sở nguyên, vợ và tro sanh được một con trái rất lịch hon bêc các trái nhà buôn, và bèn đặt tên cho nó là Maïtra-Kanyaka. Song le tên lại buôn biển này muốn cho con phú hữu tử hài, tuy dã giầu bức ấy mà cứ việc đi buôn, rủi nguy kia bị tài chledo mà bở mạng.

Vợ giáo chồng lo việc nuôi con mà giầu không cho nó biết cái nghèo buôn biển của cha nó dó, vì sọ e nó phụ nghiệp tự nâng thừa chúng.
Khi con lớn khôn thì mẹ dấy nhiều nghẹ, con chìu lòng mẹ mà học. Làm nghẹ thứ nhất được 4 túi bạc, con đem về giao cho mẹ. Làm nghẹ thứ nhì được 8 túi bạc, nghẹ thứ ba được 16 túi, nghẹ thứ tư được 32 túi cũng đều đem về dâng cho mẹ rào mà đến ơn cuc đức sanh thành.

Song ngày kia con nghe thiên hạ thuật lại nghẹ của cha khi trước, thì không có chỉ căng não, lòng con quyết chuyên nhộc nghẹ buôn biên như cha thưa xua vậy. Mẹ khóc lóc than vang ôm chéo áo mà năn nỉ, con dã không kể lỡ mẹ mà lại lấy chơn hát mẹ mà đi.

Ngày kia xuống tàu đi ra các xử cử-laò, bị giao-long đón dâng, làm sống giov nhân tàu và chiến ngắm. Maitra-Kanya-kà ôm dúvida một tâm văn mà thưa trôi theo lương sống.

Hên lâu trôi nội như vậy, may đầu ngày kia gió Tập vào một cái cử-laò, thì có bòn nặng nự-tiền tuyệt sắc đến nghinh tiếp đem về ở đại hoa rực rỡ nguy nga có đã thứ vui chơi toái chỉ, va ở đó được 4 năm.

Song lâu ngày va dã nhầm lớn, bèn xuống tàu đi qua hướng nam. Đi hên lâu mới tới Cử-laò kia gặp 16 nàng Mi-tiền lại càng lạch hon nưa, rước va về ở trong ngọc-lâu đã được 8 năm.

Song rồi cùng nhầm lớn nưa va bèn xuống tàu đi tuốc hướng nam, gặp một cái thành lừa, chung quanh có ba vòng tường, ấy là Địa-ngục.

Nưr vậy mà va dâm đi vào giữa thành lừa ấy. Ban đầu va thấy nhiều đều quái lạ như sau đây: gần bên va thấy có một người đang cập tru sạt nước lừa đó làm cho thịt da nó bị cháy kết ngheht, mâu mủ cháy ra hồi tâm thủy tha, nó la khóc than xiết chẳng khi ngóng ràng: "tôi có tôi, và đã ăn cấp áo đạo-nhon nên Bút-phá phất tôi."

Cách xa một chút thấy có hai người đòn-bà than thân thể lở
lời, con mặt lơi trông, bung đôi xanh xuống, ôm đầu gọi mà câm. Chúng nó bị khó hình đường ấy là vi tôi khi sanh tiền trên đường gian ăn ở gắt gao, ăn mayy đến xin cơm thừa cả cần cũng không chịu cho.

Maitra-Kanyaka đi tôi nụa thì thấy có một người bij trời vào noc, có một con kề肾 to cứ lấy mở mà mở gan nộ, và la rằng: "Tao móc gan máy hoài, vi tôi máy hồi sanh tiền có lấy em đầu, chỉ đầu.

Maitra-Kanyaka lại có thấy một con di-thú bung rất to mà miệng nhỏ như lỗ tròn kim, vi khi sanh tiền nó a hành ac nghiệp, ăn ở bồn sen, khi trả đến tấn với mọi người.

Sau rốt khi đi đến giữa thành thì va có gặp một người cao lớn, trên đầu có mang một cái niên sắt dot lừa đến đối trứng xát, thì va hỏi rằng: "Mấy là ai vậy?"

Tên cao lớn ấy trả lời rằng: Tôi là một đưa bất hại, thay sanh tiền làm cho mẹ tôi phải khóc lóc.

Maitra-Kanyaka nghe nói vậy bèn rung sọ mà nói rằng: "Tôi đây cũng là con bất hại, tôi đã làm cho mẹ tôi phải buồn rầu khóc lóc"

Và vũa khai tôi bất hại ra thì hư không có một tiếng nói như vậy: "Ai đã lời làm mà nay đã ăn nan thông hội tiên kiên thì đăng khởi, còn như đưa xâu mà đăng thông dòng thì phải chịu khó sở mà đến tôi."

Tiếng ấy vũa đúng thì cái niên sắt ở đầu người cao lớn liên bay qua trống vào đầu Maitra-Kanyaka. Tuy đầu đơn quá chóng, mà va cứ làm thịnh không than vang một lời. Đa đầu nức nở, con mặt ra máu, miệng sôi đöm, mà va cứ nín thịnh chịu vậy.

Và lại nói rằng: "Nếu phải mang niên sắt này trọn đời tôi cũng không dám phân nản đang mà đến tôi cho kể đã phạm đồng tôi như tôi vậy."
Khi và vừa nói lời ấy thì niệm sạc liên bay bồng lên không-trung cao hơn cây Tala bấy lần, thì Maitra-Kanyaka tắt hồn bay về cội thơ ở chên lớn với các tiền.

But-Nhu-Lai thuật truyện ấy rồi, liên kết các người đến nghe mà nói rằng: Ô hồn dạo yêu đầu o! tên Maitra-Kanyaka ấy là ta đây: Bởi vì những bạc tiền ta làm được bao nhiêu ta đã giao lại cho mẹ ta. Ta đã được tỏa chỉ tại các cụ-lão hướng Nam, mà ta đã có bữa mang niệm sạt chảy, vì ta khi trước đã làm cho mẹ ta buồn rầu khóc lở.

Nói bấy nhiêu lời rồi But-Nhu-Lai liền dừng đây, thị xa đảm đều quí lấy Ngài.
VUA DÂU-DÔ-RA THĂNG HÀ


Buổi sớm kia Ngài đang chiêm nghiệm việc đổi xem xét việc nhơn-gian thi Ngài thấy tại xứ Ca-duy-la-việt vua cha là Dầu-dơ ra gần distance. Vua cha khi ấy đã được 97 tuổi, hàng giữ các đều Chơn-Pháp của con truyền một cách rất nghiêm nhất.


Vua Dầu-dơ-ra khi ấy đau như tử chi năm trong giường.

But-nhu-Lai bước lại gần lấy tay để trên trang mà nói
rằng: "Nhơn công-qua của ta đã làm trong nhiều kiếp luân hồi, nhơn việc tu niệm đức đạo của ta duôi góc Bồ-đề, ta khốn cho cái đầu đây nầy hết cuộc đầu thương.

But-Nhu-Lai nói vừa lúc lão thềm đầu vua cha thông thẫt sự đầu thương.

Nanda lại gần nắm tay cha già mà nói ràng: "Nhơn công con tu luyện bay lâu duôi chon But-Nhu-Lai, nên khốn cho tay này hết nhục."

Thầy sai Tharipouutra tùng kinh ràng: "tói vọc cho chon nầy hết nhục.

Thầy sai Maukalan cùng nói: "tói cầu cho thân thể này trì trên em đi."

Vua Đậu-dô-ra hết đầu hết nhục, lần lần mà làm chúng vào đăng Di-lô. Đến 7 bữa sau không rằng dòng ngày răm thằng tám Vua Đậu-dô-ra băng.

But-Nhu-Lai muốn làm quộng cho thiên hạ phải biết tốt trong người đã chết rôi, Ngài cùng Đô để tâm rùa và dùng mùi thơm mà tấm xác vua cha, đại liêm vào hồn qui, cùng di linh cười đi ngàn thành ra đến nhà thiếu cò các quân và các vua lân bang là vua Thekkara, vua Tou-pawa cùng vua Weritzara đều đến điều tang và đưa đón.


QUYỀN THỦ BA CHUNG
(Xin coi qua quyền thủ tu tron bò)